

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục Mầm non năm học 2018 - 2019.

Kính gửi: Trưởng Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ công văn số 3945/BGDĐT-GDMN ngày 31/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2018 - 2019;

Căn cứ Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt kế hoạch thời gian năm học 2018 - 2019 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ đối với Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2018 - 2019 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục thực hiện 9 nhiệm vụ, 5 giải pháp trọng tâm của ngành giáo dục, năm học 2018 – 2019 giáo dục mầm non đẩy mạnh phát triển trường lớp mầm non đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là tại các khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT); hỗ trợ giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số; quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em con công nhân tại khu công nghiệp, khu chế xuất; giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập; đảm bảo thực hiện quyền trẻ em. Nâng cao công tác tuyên truyền; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm

trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tiếp tục triển khai tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của các cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động “ Mỗi nhà giáo và cán bộ giáo dục giúp đỡ một học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên trong các cơ sở GDMN.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

Các Phòng GD&ĐT cần tham mưu với UBND các cấp tiếp tục thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, phù hợp thực tiễn đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Không sáp nhập các trường mầm non vào các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đối với các huyện miền núi, vùng khó khăn, việc sáp nhập các điểm trường, xóa điểm lẻ phải đảm bảo thuận lợi cho trẻ đến trường.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất. Các địa phương có khu công nghiệp phát triển (Phan Thiết, Hàm Thuận Nam, Đức Linh...) cần rà soát nhu cầu đề tham mưu các cấp quy hoạch đất dành cho giáo dục, đồng thời công khai đất quy hoạch tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường, lớp mầm non. Đặc biệt các huyện có tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp thấp (Hàm Tân, Tánh Linh, Bắc Bình) cần đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ. Hỗ trợ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các nhóm, lớp độc lập tự thực.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn PCGDMNTNT.

Phấn đấu đạt các chỉ tiêu sau:

+ Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ: Tăng ít nhất từ 0,2 → 0,5%, tỷ lệ chung toàn tỉnh đạt 14% trở lên.

+ Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo: Tăng ít nhất 1 → 2%, tỷ lệ chung toàn tỉnh đạt 90%.

+ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi: Đạt từ 99,5% trở lên.

+ Vận động 99,5% số trẻ 5 tuổi vùng dân tộc thiểu số ra lớp.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh về việc quy định nội dung, quy trình, hồ sơ, thủ tục công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; tăng cường chỉ đạo các cơ sở GDMN tiếp tục rà soát, có kế hoạch bổ sung đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi và các nhóm, lớp dưới 5 tuổi đảm bảo đầy đủ các danh mục theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; phối hợp, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT đúng thực chất.

Phân đầu cuối năm học toàn tỉnh có:

- 100% cấp xã, phường, thị trấn duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT;
- 100% huyện, thị xã, thành phố tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT.

Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

Tiếp tục xây dựng và thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở GDMN: quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy; quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường và xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN (Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010), kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện các kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

b. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Tham mưu thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non. Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN nhất là các nhóm, lớp độc lập, tư thực.

Tiếp tục tham mưu đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị đồ dùng, phương tiện phục vụ cho việc tổ chức ăn cho trẻ được tốt như xây dựng, cải tạo bếp ăn theo quy trình bếp 1 chiều, trang thiết bị có chất lượng bền, thẩm mỹ, an toàn, tuyệt đối không dùng các đồ dùng như ca, ly uống nước, tô, chén, muỗng ăn cơm... bằng nhựa cho trẻ sử dụng; những nơi có điều kiện đầu tư trang thiết bị hiện đại.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn và không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm; thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Ban hành kèm theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

Chỉ đạo các cơ sở GDMN rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN vào phần mềm hỗ trợ xây dựng thực đơn, khẩu phần tại các cơ sở GDMN.

Nâng cao năng lực thực hành và tay nghề cho đội ngũ nhân viên nấu ăn: Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức các lớp bồi dưỡng hướng dẫn nấu ăn, thường xuyên cập nhật những kiến thức về dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đảm bảo 100% cơ sở GDMN thực hiện việc “Giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân cho trẻ đặc biệt là đối với các nhóm trẻ gia đình, trẻ ở vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, góp phần hình thành nề nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

Tất cả cơ sở GDMN đều có nguồn nước sạch cho trẻ dùng (nước nấu ăn, nước rửa tay, rửa mặt), trẻ đến trường có nước uống hợp vệ sinh (nên sử dụng nước đun sôi để nguội cho trẻ uống hằng ngày, nếu sử dụng nước uống đóng chai, cần lựa chọn sản phẩm đảm bảo các chỉ tiêu an toàn thực phẩm).

Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học). Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra

sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng).

Tiếp tục phối hợp Sở Y tế tham mưu triển khai thực hiện Chương trình sữa học đường theo Kế hoạch số 1202/KH-UBND ngày 04/4/2017 về việc triển khai thực hiện Chương trình sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020 của UBND tỉnh Bình Thuận. Chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc công văn số 1884/SGDĐT-GDMN ngày 24/8/2017 của Sở GD&ĐT về việc đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc sử dụng sữa bột và các sản phẩm từ sữa tại các cơ sở GDMN.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN có biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

c. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Chỉ đạo các cơ sở GDMN phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

Các Phòng GD&ĐT tiếp tục quán triệt nội dung Chương trình GDMN sửa đổi, bổ sung kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, tăng cường điều kiện thực hiện Chương trình: tiếp tục tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non (CBQL, GVMN) tổ chức thực hiện Chương trình sau chỉnh sửa, bổ sung; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN cho CBQL và GVMN. Nhất là đối với các nhóm, lớp độc lập tự thực.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công văn số 524/SGDĐT-GDMN ngày 19/3/2018 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện Kế hoạch số 35/KH-SGDĐT về tăng cường lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2016 - 2020 và công văn số 894/BGDĐT-GDMN về hướng dẫn bồi dưỡng, tập huấn, thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở GDMN, trong đó cần tập trung tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN: Kỹ năng tự phục vụ, có nề nếp, thói quen vệ sinh tốt, kỹ năng tự bảo vệ an toàn bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp, thân thiện, hợp tác, chia sẻ với bạn bè; lễ phép với người lớn, tích cực trong các hoạt động vui chơi và học tập.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016 – 2020, trong năm học 2018 – 2019 chú trọng triển khai thực hiện chủ đề: “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng,

chống bạo lực và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương/trường/lớp, khả năng và nhu cầu của trẻ, tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm phát triển toàn diện trong các cơ sở GDMN; Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; nâng cao năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non dựa vào cộng đồng; tăng cường tạo cơ hội thực hành, trải nghiệm, phát triển toàn diện cho trẻ; hoàn thiện, nhân rộng mô hình điểm về thực hiện chuyên đề. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng thư viện thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non. Hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của Chương trình GDMN với tình hình thực tế ở địa phương.

Thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng: Cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ dưới nhiều hình thức. Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Triển khai Chương trình thí điểm cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở những cơ sở GDMN có điều kiện; thực hiện tốt việc giám sát, quản lý việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, đảm bảo nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non theo tinh thần công văn số 736/SGDĐT-GDMN ngày 13/4/2018 về việc tổ chức thí điểm cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 846/KH-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh về Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Các Phòng GD&ĐT tăng cường các điều kiện, trang bị tài liệu, học liệu; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số, đảm bảo đạt các mục tiêu của Đề án.

Tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện đảm bảo Quyền trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật, phối hợp với các ban ngành ở địa phương thực hiện cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho trẻ. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

** Phần đầu đạt các chỉ tiêu:*

+ Tăng tỷ lệ trẻ học 2 buổi/ngày từ 1 -> 2%, tỷ lệ chung toàn tỉnh là 99%; trong đó trẻ 5 tuổi đạt 100%.

+ Tăng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường, lớp mầm non ít nhất 2%, tỷ lệ chung toàn tỉnh đạt 95%, trong đó trẻ 5 tuổi tăng ít nhất 2%, tỷ lệ chung toàn tỉnh đạt 96%.

+ 100% trẻ trong các cơ sở GDMN công lập và ngoài công lập đều được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần/ năm học; giáo viên, nhân viên cấp dưỡng được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm.

+ Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi đều dưới 10% và giảm ít nhất 1% so với đầu năm học; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi

Tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất, tham mưu các cấp ưu tiên các nguồn vốn từ Chương trình Dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT và Chương trình GDMN.

Chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nguồn nước hợp vệ sinh, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đặc biệt là ở các điểm trường lẻ.

Các địa phương rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo các cơ sở GDMN khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Chỉ đạo việc tự làm đồ dùng, đồ chơi trong các cơ sở giáo dục mầm non cần đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT - BGDDT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Thực hiện các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, đề xuất chế độ chính sách phù hợp nhằm phát triển đội ngũ.

Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo và

Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, đặc biệt giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tư thục; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet.

Tiếp tục triển khai thực hiện chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu của các chuẩn đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành.

Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Lựa chọn, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN có kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN để hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

Tổ chức một số hội thi phù hợp cho giáo viên để nâng cao năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Tham mưu hướng dẫn thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục các cấp, đặc biệt là đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non đề xuất điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu đổi mới và thực tiễn.

Sở Giáo dục & Đào tạo tổ chức kiểm tra chuyên đề công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non tại một số huyện, thị xã, thành phố. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện Chương trình GDMN và các quy định đối với cơ sở GDMN, đặc biệt là việc cấp phép thành lập, hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp độc lập tư thục không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý giáo dục mầm non, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm, lớp độc lập tư thực.

Triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Nâng cao chất lượng hoạt động tự đánh giá của các cơ sở GDMN. Tăng cường kiểm tra công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia để đảm bảo chỉ tiêu tỉnh giao năm 2018 đạt 10 trường. Đặc biệt các địa phương Tuy Phong, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, La Gi, Bắc Bình, Hàm Tân tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non nằm trong lộ trình 2018 rà soát các tiêu chuẩn, tích cực tham mưu các cấp đầu tư, bổ sung các điều kiện còn thiếu để tham mưu tỉnh kiểm tra công nhận đảm bảo chỉ tiêu UBND tỉnh giao cuối năm 2018 đạt 10 trường.

Phần đầu cuối năm học 2018 – 2019 đạt thêm ít nhất 08 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình (**Bắc Bình: 01 trường, Tuy Phong: 01 trường, Hàm Thuận Bắc: 01 trường, Phan Thiết: 01 trường, Hàm Thuận Nam: 02 trường, Hàm Tân: 02 trường, La Gi: 01 trường, Đức Linh: 01 trường, Phú Quý: 01 trường**), tỷ lệ chung toàn tỉnh 22% (Định hướng của Bộ phải tăng ít nhất 1%).

Đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai phần mềm Báo cáo GDMN để tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, tiết kiệm thời gian công sức cho việc thống kê, tổng hợp.

Các Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện tổ chức lớp tập huấn về quản lý tài chính cho đội ngũ cán bộ quản lý. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở giáo dục mầm non; thực hiện 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Thực hiện tốt chính sách xã hội hóa, tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN, phối hợp với Hội Phụ nữ tỉnh tham mưu ban hành chính sách địa phương, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

Tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào GDMN; tổ chức tham quan học

tập, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN trong và ngoài huyện, tỉnh.

9. Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non.

- Các cơ sở GDMN phát huy tính chủ động trong công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non. Chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; những chủ trương đổi mới GDMN để tạo sự thống nhất đồng thuận của xã hội; tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; tích cực phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường mầm non; biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, phổ biến, nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

III. Tổ chức thực hiện

Trên đây là các nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2018 - 2019, các Phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào các nội dung trên chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Sở GD&ĐT (qua Phòng GDMN) để có hướng dẫn tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên (gửi email);
- Vụ GDMN (để báo cáo);
- Huyện Ủy, UBND huyện, TX, TP;
- GD, các PGD Sở (gửi email);
- VP, TTr và các phòng thuộc Sở (gửi email);
- CĐ ngành GD (gửi email);
- Lưu: VT, P.GDMN, H(3b).

GIÁM ĐỐC

Phan Đoàn Thái